CÔNG TY CP VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ PHÚ NHUẬN
PHU NHUAN JEWELRY JOINT STOCK COMPANY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do – Hạnh phúc

Số: 337/2020/NQ-ĐHĐCĐ-CTY

TP.Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 06 năm 2020

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN LẦN 25 – NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ PHÚ NHUẬN

Căn cứ:

- *Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2015;*
- *Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;*
- *Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vàng bạc đá quý Phú Nhuận;*
- *Nội dung và kết quả buổi họp Đại hội đồng cổ đông thường niên lần 25 – năm 2020 Công ty Cổ phần Vàng bạc đá quý Phú Nhuận ngày 10/06/2020.*

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo hoạt động năm của Hội đồng quản trị 2019 với một số chỉ tiêu như sau:

ĐVT: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	+/- (%) KH	+/- (%) 2018
Doanh thu thuần	18.207.610	17.000.681	-6,6%	16,7%
Lợi nhuận gộp	3.477.800	3.460.713	-0,5%	24,5%
Lợi nhuận trước thuế	1.480.000	1.506.712	1,8%	25,0%
Lợi nhuận sau thuế	1.181.760	1.193.925	1,0%	24,4%
Tỷ suất lợi nhuận gộp/ Doanh thu thuần	19,10%	20,36%	6,6%	6,7%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	6,49%	7,02%	8,2%	6,6%
Cổ tức (bằng tiền mặt)	18%	18%		

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất và riêng lẻ năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC (Việt Nam).

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019.

Điều 4. Thông qua Định hướng hoạt động năm 2020.

Một số chỉ tiêu chính của Kế hoạch kinh doanh năm 2020 (Hợp nhất):

ĐVT: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2019	KẾ HOẠCH 2020	Tăng trưởng (%)
Doanh thu thuần	17.000.681	14.485.596	-15%
Lợi nhuận gộp bán hàng và CCDV	3.460.713	2.895.557	-16%
Lợi nhuận trước thuế	1.506.712	1.047.315	-30%
Lợi nhuận sau thuế	1.193.925	832.230	-30%
Cổ tức	18%	18%	

- Nếu đạt kế hoạch lợi nhuận sau thuế, thưởng cho HĐQT và lãnh đạo chủ chốt:
  - Thưởng 1%/Lợi nhuận sau thuế.
- Nếu vượt 115% kế hoạch lợi nhuận sau thuế: phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) với tỷ lệ 0,85% số lượng cổ phiếu đang lưu hành.
- Nếu vượt hơn 115% kế hoạch lợi nhuận sau thuế: ngoài 0,85% số lượng cổ phiếu nêu trên, thưởng cho HĐQT và lãnh đạo chủ chốt: phát hành cổ phiếu theo chương trình chọn lựa cho người lao động: cứ vượt 1% từ mức 115% Kế hoạch lợi nhuận sau thuế thì được phát hành ESOP 0,06% Số lượng cổ phiếu đang lưu hành và không vượt quá 0,65% Số lượng cổ phiếu đang lưu hành.

  Ví dụ:
  - *Nếu kết quả lợi nhuận sau thuế của PNJ là 957,06 tỷ đồng, tỷ lệ phát hành cổ phiếu ESOP là:*

    ⇨ Tỷ lệ ESOP = 0,85% + 0,06% x [(957,06/832,23 – 115%) x 100] = 0,85% SLCP lưu hành.
  - *Nếu kết quả lợi nhuận sau thuế của PNJ là 970 tỷ đồng, tỷ lệ phát hành cổ phiếu ESOP là:*

    ⇨ Tỷ lệ ESOP = 0,85% + 0,06% x [(970/832,23 – 115%) x 100] = 0,94% SLCP lưu hành.
- Tổng cộng phát hành ESOP nếu đạt và vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế từ 115% trở lên không vượt quá 1,5%/Số lượng cổ phiếu đang lưu hành, với giá 10.000 đồng/cổ phiếu, hạn chế chuyển nhượng trong vòng 36 tháng kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành.

Điều 5. Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị Kiểm toán cho năm tài chính 2020.

Đại hội thống nhất thông qua lựa chọn danh sách Công ty kiểm toán và ủy quyền cho Ban kiểm soát chọn một trong các công ty kiểm toán sau đây thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2020:

1. Công ty TNHH PwC (Việt Nam)
2. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
3. Công ty TNHH ERNST & YOUNG Việt Nam
4. Công ty TNHH KPMG

Điều 6. Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2019, cụ thể như sau:

Đvt: Triệu đồng

I. KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2019 (HỢP NHẤT)	
- Lợi nhuận trước thuế năm 2019	**1.506.712**
- Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	315.667
- Chi phí thuế thu nhập hoãn lại	(2.880)
- Lợi nhuận sau thuế	1.193.925
II. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN SAU THUẾ NĂM 2019	**1.193.925**
1. Trích lập các quỹ	**149.240**
- Quỹ đầu tư phát triển	59.696
- Quỹ khen thưởng – phúc lợi người lao động	59.696
- Quỹ hoạt động của Hội đồng quản trị	11.939
- Quỹ thưởng HĐQT và lãnh đạo chủ chốt theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 số 278/2019/NQ-ĐHĐCĐ-CTY ngày 20/04/2019	17.909
2. Chia cổ tức	**403.322**
- Đã tạm ứng đợt 1 vào ngày 08/08/2019 (8%/ mệnh giá)	178.134
- Đã tạm ứng đợt 2 vào ngày 16/4/2020 (10% mệnh giá)	225.188
III. LỢI NHUẬN ĐỂ LẠI SAU PHÂN PHỐI NĂM 2019	**641.363**
IV. LỢI NHUẬN ĐỂ LẠI LŨY KẾ	**670.845**
- Lợi nhuận để lại của các năm trước	29.482
- Lợi nhuận để lại năm 2019	641.363

Điều 7. Thông qua Tờ trình phát hành cổ phiếu cho lãnh đạo chủ chốt PNJ, công ty con năm 2020.

I. Phương án phát hành:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Vàng bạc đá quý Phú Nhuận.
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Vốn điều lệ của Công ty: 2.252.935.850.000 đồng.
- Số lượng cổ phiếu quỹ tại thời điểm hiện nay: 105.409 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm hiện nay: 225.188.176 cổ phiếu.
- Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 2.319.438 cổ phiếu (*), tương đương 1,03% SLCP đang lưu hành (Trong đó: 1% thưởng đạt kế hoạch Lợi nhuận sau thuế và 0,03% thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2019).

- (*) Số lượng cổ phiếu ESOP thực tế phát hành sẽ được điều chỉnh theo số lượng cổ phiếu lưu hành của Công ty tại thời điểm triển khai phát hành, đảm bảo tỷ lệ 1,03% trên SLCP lưu hành theo phương án được ĐHĐCĐ thông qua.
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá (dự kiến): 23.194.380.000 đồng.
- Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành: 2.276.130.230.000 đồng.
- Đối tượng phát hành: Cán bộ nhân viên Tập đoàn *(Thành viên HĐQT, thành viên Ban điều hành, lãnh đạo chủ chốt, cán bộ cấp trung, nhân viên chủ chốt thuộc PNJ và các công ty con)* có đóng góp tích cực trong việc hoàn thành vượt mức kế hoạch kinh doanh năm 2019. Tiêu chí cụ thể, danh sách và số lượng cổ phiếu được mua chi tiết do HĐQT phê duyệt.
- Giá phát hành: 20.000 đồng/cổ phiếu.
- Hạn chế chuyển nhượng:
  + 100%/số lượng cổ phiếu hạn chế trong vòng 12 tháng, 70%/số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng trong vòng 24 tháng và 40%/số lượng cổ phiếu hạn chế trong vòng 36 tháng kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành.
  + Toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm do Công ty thực hiện chi trả cổ tức bằng cổ phiếu và/hoặc thưởng cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu/cổ phiếu quỹ mà CBNV được nhận phát sinh từ số lượng cổ phiếu ESOP đang trong thời gian hạn chế chuyển nhượng cũng sẽ bị hạn chế chuyển nhượng theo tỷ lệ và thời gian tương ứng với số lượng cổ phiếu ESOP đang bị hạn chế chuyển nhượng.
- Thu hồi cổ phiếu: Áp dụng khi Cán bộ nhân viên nghỉ việc trước khi kết thúc thời gian hạn chế chuyển nhượng, trừ các trường hợp không bị thu hồi hoặc mua lại cổ phiếu với giá thị trường/giá thoả thuận theo quy định của HĐQT.
  + Hình thức mua lại, thu hồi cổ phiếu: Công ty sẽ mua lại/thu hồi số lượng cổ phiếu còn bị hạn chế chuyển nhượng của Cán bộ nhân viên nghỉ việc để làm cổ phiếu quỹ. Toàn bộ số lượng cổ phiếu được thu hồi, mua lại theo nội dung quy định này sẽ trở thành cổ phiếu tự do chuyển nhượng.
  + Giá mua lại, thu hồi cổ phiếu:
    - Cổ phiếu ESOP phát hành còn bị hạn chế chuyển nhượng của CBNV: 20.000 đồng/cổ phiếu.
    - Số lượng cổ phiếu phát hành thêm mà CBNV được nhận (nếu có) do Công ty thực hiện chi trả cổ tức bằng cổ phiếu và/hoặc thưởng cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu/cổ phiếu quỹ đang trong thời gian hạn chế chuyển nhượng: Công ty sẽ thu hồi tương ứng mà không thanh toán bất kỳ chi phí nào.
- Thời gian dự kiến phát hành: Thời gian phát hành cụ thể giao cho HĐQT quyết định.

II. Đăng ký chứng khoán bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm:

Toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký chứng khoán bổ sung với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung với Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM sau khi hoàn tất việc phát hành.

III. Ủy quyền cho hội đồng quản trị các vấn đề liên quan đến việc phát hành cổ phiếu:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động, cụ thể:

- Xác định lại số lượng cổ phiếu phát hành theo vốn điều lệ thực tế của Công ty tại thời điểm triển khai thực hiện;
- Thông qua tiêu chí lựa chọn lãnh đạo chủ chốt, cán bộ cấp trung, nhân viên chủ chốt được tham gia mua cổ phần, danh sách và số lượng cổ phiếu được mua;
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký phát hành cổ phiếu với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) và giải trình với UBCKNN (nếu có);
- Bổ sung hoặc sửa đổi phương án phát hành theo yêu cầu của UBCKNN hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan (nếu có);
- Thực hiện các thủ tục đăng ký tăng vốn điều lệ mới với Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu;
- Sửa đổi các điều khoản liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu cho phù hợp với kết quả phát hành;
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký chứng khoán bổ sung với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung với Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM;
- Các công việc khác có liên quan để hoàn thành các nội dung công việc được giao;
- Đối với việc mua lại cổ phiếu của Cán bộ nhân viên nghỉ việc: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến việc mua lại và thu hồi cổ phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn việc thông qua hình thức, số lượng cổ phiếu mua lại và thu hồi từng đợt, triển khai thủ tục đăng ký với UBCKNN theo đúng quy định (nếu có).

Điều 8. Thông qua Tờ trình bổ sung một số nội dung liên quan đến phương án phát hành ESOP năm 2018, 2019.

1. Quy định về hạn chế chuyển nhượng

Theo phương án thông qua ĐHĐCĐ thường niên 2018, 2019:	**Nội dung đề nghị bổ sung thêm**
Hạn chế chuyển nhượng: 100% số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng trong vòng 12 tháng, 70% số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng trong vòng 24 tháng và 40% số lượng cổ phiếu hạn chế trong vòng 36 tháng kể từ ngày phát hành	Hạn chế chuyển nhượng: – 100% số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng trong vòng 12 tháng, 70% số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng trong vòng 24 tháng và 40% số lượng cổ phiếu hạn chế trong vòng 36 tháng kể từ ngày phát hành – Toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm do Công ty thực hiện chi trả cổ tức bằng cổ phiếu và/hoặc thưởng cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu/cổ phiếu quỹ mà CBNV được nhận phát sinh từ số lượng cổ phiếu ESOP đang trong thời

Theo phương án thông qua ĐHĐCĐ thường niên 2018, 2019:	Nội dung đề nghị bổ sung thêm
	gian hạn chế chuyển nhượng cũng sẽ bị hạn chế chuyển nhượng theo tỷ lệ và thời gian tương ứng với số lượng cổ phiếu ESOP đang bị hạn chế chuyển nhượng.

2. Quy định về thu hồi cổ phiếu ESOP

Theo phương án đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên 2018, 2019:	Nội dung đề nghị bổ sung thêm
Thu hồi cổ phiếu: Công ty sẽ thu hồi cổ phiếu vẫn còn bị hạn chế chuyển nhượng đối với các CBNV thôi việc với mức giá mua lại bằng với giá phát hành để làm cổ phiếu quỹ	**Mua lại, thu hồi cổ phiếu:** Áp dụng khi Cán bộ nhân viên nghỉ việc trước khi kết thúc thời gian hạn chế chuyển nhượng, trừ các trường hợp không bị thu hồi hoặc được mua lại cổ phiếu với giá thị trường/giá thỏa thuận theo quy định của HĐQT. + Hình thức mua lại, thu hồi cổ phiếu: Công ty sẽ mua lại/thu hồi số lượng cổ phiếu còn bị hạn chế chuyển nhượng của Cán bộ nhân viên nghỉ việc để làm cổ phiếu quỹ. Toàn bộ số lượng cổ phiếu được thu hồi, mua lại theo nội dung quy định này sẽ trở thành cổ phiếu tự do chuyển nhượng. + Giá mua lại, thu hồi cổ phiếu: ✓ Cổ phiếu ESOP phát hành còn bị hạn chế chuyển nhượng của CBNV: 20.000 đồng/cổ phiếu. ✓ Số lượng cổ phiếu phát hành thêm mà CBNV được nhận (nếu có) do Công ty thực hiện chi trả cổ tức bằng cổ phiếu và/hoặc thưởng cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu/cổ phiếu quỹ đang trong thời gian hạn chế chuyển nhượng: Công ty sẽ thu hồi tương ứng mà không thanh toán bất kỳ chi phí nào. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT quyết định các vấn đề liên quan đến việc mua lại và thu hồi cổ phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn việc thông qua hình thức, số lượng cổ phiếu mua lại và thu hồi từng đợt, triển khai thủ tục đăng ký với UBCKNN theo đúng quy định (nếu có);

Điều 9. Thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 – 2025 với kết quả như sau:

1. Thông qua việc từ nhiệm thành viên HĐQT của các thành viên sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm kỳ
1	Bà Phạm Vũ Thanh Giang	Thành viên HĐQT	2017 – 2022
2	Bà Phạm Thị Mỹ Hạnh	Thành viên HĐQT	2017 – 2022
3	Ông Robert Alan Willett	Thành viên HĐQT độc lập	2018 – 2023

2. Danh sách ứng cử viên trúng cử bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 – 2025:

- Ông Nguyễn Tuấn Hải
- Bà Tiêu Yến Trinh
- Bà Trần Phương Ngọc Thảo

Điều 10. Thông qua Tờ trình về việc giải thể tiểu ban Tài chính và thành lập tiểu ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT.

Điều 11. Thông qua Tờ trình về việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh.

1. Danh sách các ngành, nghề kinh doanh được bổ sung:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành
1	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu	6619
2	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội) Chi tiết: Cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán	6499
3	Hoạt động trung gian tiền tệ khác	6419
4	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm Chi tiết: Đại lý bảo hiểm	6622
5	Xuất bản phần mềm Chi tiết: Sản xuất phần mềm.	5820
6	Lập trình máy vi tính	6201
7	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
8	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm	6209
9	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
10	Cổng thông tin Chi tiết: Dịch vụ sàn giao dịch thương mại điện tử	6312

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Người đại diện theo pháp luật của Công ty điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh bổ sung nói trên theo yêu cầu của cơ quan cấp phép kinh doanh và điều chỉnh tương ứng Khoản 2 Điều 6 Điều lệ Công ty để phản ánh nội dung sửa đổi nói trên.

Điều 12. Giao Hội đồng quản trị tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên lần 25 – năm 2020.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ PHÚ NHUẬN
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CAO THỊ NGỌC DUNG